

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Giang Đoàn 52 Tuần Thám Với Mật Khu Hồ-Bò/Cục R (Khu Tam-Giác Sắt)** của thân hữu **Võ Hạnh**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời. **Trân trọng**.



GIANG ĐOÀN 52 TUẦN THÁM VỚI MẬT KHU HỒ-BÒ/CỤC R. (KHU TAM-GIÁC SẮT)

Vào đầu năm 1972, rời vùng sông ngòi miền Tây, tôi cảm tò công điện về Bộ Chỉ Huy Giang Đoàn 52/TT trình diện, mà đơn vị này nằm trong Căn Cứ Hải Quân Phú-Cường (thuộc tỉnh Bình-Dương. Căn cứ nằm trên bờ sông Sài-Gòn.

Con sông này uốn khúc chảy qua Lái-Thiên, rồi ngang qua sau khu chợ Bình-Dương, hướng bờ đối diện là khu nhà Huân Luyện Công Binh. Dòng sông chảy qua dưới cầu Phú-Cường rồi đi qua vùng làng xã Trương Bình Hiệp (nơi chuyên nghề ngành Sơn Mài và Đồ Gốm, cách cầu Phú-Cường khoảng 8km); và nơi đây là điểm an toàn cuối cùng cho các Giang Đỉnh tuần tiễu trên sông, trực chỉ về hướng Mật Khu Hố-Bò, trên đường đi đến Quận Dầu-Tiếng (Trị- Tâm). Từ nơi đây, dòng sông chảy lượn uốn khúc qua vùng đồi cao, hai bên bờ là đầy cây rừng hoang lẫn với các loại cây ăn trái; vùng này hoàn toàn không có cư dân làm ăn sinh sống, một vùng chấp nhận oanh kích tự do cho cả đôi bên Việt-Cộng và Quốc- Gia.

Ngày về trình diện Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn là Hải Quân Đại Úy Ông Văn Đào K12 /NT (thời điểm này). Khi trở ra thì gặp anh bạn cùng khoá, anh Huỳnh Phú Hữu, anh cho biết là đã nhận lệnh rời đơn vị mà tôi về thay thế anh để tiếp tục công tác. Lúc đó, tôi được thấy Giang Đoàn 30 Xung Phong bắt đầu rời vùng công tác, hình ảnh của ông bạn cùng khoá Dương Mạnh Quân, với áo giáp đứng trên cầu bến Giang Đỉnh, điều động nhân viên cơ hữu. Cho đến nay, hơn nửa thế kỷ chưa gặp lại anh.

Thời gian này, người chỉ huy trưởng căn cứ Phú-Cường là Thiếu Tá Hải Quân Hồ Tấn Phát (K12/NT, em của ông Tư Lệnh Hồ Tấn Quyền, ông có bệnh hơi lãng tai, dáng người cao ráo); và ông Trung Tá Hải Quân Nguyễn Ngọc Xuân (K3/NT) giữ trách nhiệm Vùng 3 Sông Ngòi. Sau đó, Đại Tá Hải Quân Nguyễn Ngọc Quỳnh, K2 của trường Huân Luyện BREST (Pháp) về thay thế.

Căn cứ này và cũng như dòng sông nơi đây đã chứng kiến anh bạn cùng Khoá 19/NT, anh Nguyễn Trung Sơn đã tử thương khi

vừa mới ra trường được 1 năm. Anh là Sĩ Quan Giang Đỉnh của GD/45 Ngăn Chận. Và kế là Ông Chỉ Huy Trưởng GD/24 Xung Phong, HQ/Đại Úy Nguyễn Văn Nghĩa (K13/NT, cháu gọi bằng chú của ông Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. Ông bị thương nặng, được đưa về Bệnh Viện Hải Quân điều trị. Bà Thiệu gọi ông Tư Lệnh Trần Văn Chơn thông báo đến thăm người cháu. Từ thời điểm này, anh em hải quân mới biết đến ông; ông này với tánh tình xuề xòa bình dân, dễ mến, ít khi ông nói hay nhắc gì đến ông chú của mình lắm.

Lúc tôi mới về đơn vị, tình trạng thiếu nhiều Sĩ Quan Giang Đỉnh đã nhận công tác. Tôi nhớ là chỉ có Chuẩn Úy Bạch, Chuẩn Úy Sự, Chuẩn Úy Phú, tất cả là đều từ Quân Trường Thủ-Đức về với Quân Chung Hải Quân, và vị chỉ huy phó đơn vị GD/52/TT là HQ/ Đại Úy Ninh Thế Lung (K16 /NT, ông có một người cháu nội con ông bác, khi ra hải ngoại khá nổi tiếng, đó là cô ca sĩ Ninh Cát Loan Châu). Nhìn qua đơn vị bạn là GD/24 /Xung Phong thì gặp anh bạn cùng khoá, anh Lâm Nhật Khánh và một số Niên Đệ K20/NT (anh Nguyễn Văn Thắng, Phan Xuân Sơn, Nguyễn Văn Độ); và vị Chỉ Huy Phó của họ là HQ/Đại Úy Trần Văn Ván (K17/NT). Thời gian này, tôi và ông chỉ huy phó và các vị sĩ quan Giang Đỉnh thay phiên nhau đưa Giang Đỉnh công tác theo dòng sông đến tận quận Dầu Tiếng, ở lại vùng 3 ngày đêm, rồi đổi toán. Tính ra kéo dài hơn 6 tháng trời.

Ngày đầu tiên, xuống Giang Đỉnh đi công tác, tôi đã cảm thấy nơi đây, vùng sông này, chắc chắn không để lại nhiều kỷ niệm đẹp như vùng sông ngòi Hậu-Giang, Tiền-Giang, Cửu-Long mà mình đã trải qua; trái lại, tôi gặp đầy bất trắc và nguy hiểm. Còn nhớ, Toán Giang Đỉnh 4, chiếc P.B.R xuất phát từ bến vào hơn nửa đêm, theo dòng sông và vào sâu vùng Mật Khu Hồ-Bò, hai bên

bờ lập lòe sáng rực vòm đom đóm, hơi sương đêm mờ mịt cả vùng rừng đồi. Toán Giang Đỉnh lần lượt qua các vùng Đồi 24 (nơi giang đỉnh của GD/24 chìm), tới Đồi Dài, Đồi Cây Tre, Đồi Tử Thân (vị trí Cuc R của Việt-Cộng), và sau cùng là Đồi Đá Ong (gần làng Xóm Chùa). Dòng sông nơi đây uốn khúc đổi hướng gắt như cùi chỏ cánh tay; khi nào đến nơi đây, bọn Việt Cộng hay bắn theo tứ hướng sau lưng Giang Đỉnh vừa đi qua.

Khi đến Trị-Tâm thì dòng sông nhỏ hẹp lại không thể đi tiếp. Bước chân lên bờ, theo dốc của con lộ nhỏ, dẫn vào khu chợ Trị-Tâm có tấm bia tên của chợ chỉ còn hơn một phân nửa vì đạn. Nhìn quanh khu chợ nhỏ nghèo nàn, người mua, kẻ bán thưa thớt, và các anh cảnh sát, các địa phương quân, ai ai cũng mặc áo giáp, không khí chiến tranh bao trùm cả nơi đây, rất hiếm nhìn thấy nụ cười của người dân. Thời gian này, nhờ rất nhiều vào các kinh nghiệm vận chuyển trong đêm, kinh nghiệm nhiều lần chạm súng với Việt-Cộng, toán nhân viên cơ hữu lâu năm của đơn vị đã cho tôi biết nơi nào, vùng đồi nào cần phải tác xạ, bắn phủ đầu trước khi giang đỉnh đến nơi. Từ từ, tôi có kinh nghiệm nơi nào cần phải tác xạ. Tôi nhớ hoài hình ảnh anh Hạ Sĩ Cúc (xạ thủ cây đại liên 50 ly), đồi nơi mũi giang đỉnh; khi chạm súng, anh rất bình tĩnh nhấn cò súng, bắn mỗi lần vài phát vào mục tiêu, rồi di chuyển tìm mục tiêu khác.

Dòng sông uốn khúc qua các đồi cao như đi vào thung lũng, nên Việt-Cộng có nhiều lợi thế hơn nhờ từ trên cao, họ tác xạ xuống dòng sông. Họ rất sợ loại đạn nổ chụp của loại súng phóng lựu M.79. Đạn rơi từ trên cao xuống đầu, xuống công sự phòng thủ của họ. Tôi rất thích xử dụng loại súng này, thùng đạn M79 dưới chân lúc nào cũng sẵn sàng. Trong một lần công tác lên vùng, Chuẩn Uý Phú hướng dẫn toán Giang Đỉnh, khi đến nơi Đồi Đá

Ong, theo phản xạ là tác xạ trước phủ đầu; nhân viên tác xạ vào khu đồi này, không ngờ là ngày hôm đó có toán binh sĩ của Liên Đoàn 5 Nhảy Dù đang lục soát từ phía trong của rừng đồi, kết quả là 1 binh sĩ tử thương. Vụ này, ông Chi Huy Phó đơn vị HQ/Đại Úy Ninh Thế Lung (K16/NT) phải lên trình diện vị chỉ huy của Liên Đoàn 5 Nhảy Dù Đại Tá Lê Quang Lưỡng. Ông Phó Lung về lại đơn vị nhìn tôi lắc đầu buồn bã, tôi cũng không dám hỏi gì thêm về kỷ luật dành cho ông.

Thời gian gần cuối năm 1972, đơn vị nhận thêm các Sĩ Quan mới ra trường. Khoá 22/NT có Nguyễn Văn Thông (Sĩ Quan An Ninh đơn vị và đôi khi cũng đi công tác, lúc thiếu Trưởng Toán Giang Đỉnh), Nguyễn Văn Bờ, Nguyễn Hồng Quang O.C.S), Chuẩn Úy Hùng (con ông Thầy Tử Vi Minh Nguyệt), Nguyễn Thanh Nhã (K24/NT), Nguyễn Văn Thành (tư là Thành Oản), và các bạn cùng Khóa 19: Phan Văn Trung, Nguyễn Phùng Duyên về cùng đơn vị.

Vào khi có mặt trận Mùa Hè Đỏ Lửa, Sư Đoàn 25 BB phải dồn quân tăng cường về mặt Bến-Cát, Bến-Súc và vùng ráp giới Tây-Ninh, các chốt đóng quân kiểm soát dọc bờ sông không còn họ. Ông Tư Lệnh Vùng 3 Sông Ngòi là HQ/Đại Tá Nguyễn Ngọc Quỳnh đã quyết định rút ngắn trục tuần tiễu và phục kích. Rút ngắn chỉ còn gần 1/3 trục phải công tác mà thôi, nghĩa là từ chân Đồi Dài về đến xã Trương Bình Hiệp.

Thời gian này, đơn vị có Chương Trình Gây Quỹ như chăn nuôi, trồng cây,...và chương trình nuôi Vịt để bán gây Quỹ. Ông Thượng Sĩ Cửa (Quản Nội Trưởng tình nguyện chăn nuôi vịt). Ông là tay ghien rượu đế, mùi rượu theo ông thường ngày. Có anh Niên Đệ là HQ/Trung Úy Nguyễn Cần (K20/NT) cũng vừa về

đơn vị và anh cũng công tác như các bạn khác; ngoài ra, anh tình nguyện kiểm soát, báo cáo công tác nuôi Vịt của ông Thượng Sĩ.

Vào một ngày cuối tháng có một cuộc họp tại phòng riêng làm việc của Ông Tư Lệnh Đại Tá Quỳnh, thường là nhận các báo cáo từ các đơn vị trưởng (GD/52TT/GD24 XP và Căn Cứ Trưởng) về tình hình an ninh, công tác trên sông, tình trạng cơ giới các Giang Đĩnh..vv..vv). Đến phần báo cáo về Quỹ Tự Cường thì anh Niên Đệ Nguyễn Cần đứng lên chào tay và trình bày (Anh này là người gốc Miền Trung, quê anh ở Quảng Ngãi).

Anh báo cáo rằng: “Trình Tư Lệnh và các Chi Huy Trưởng. Vừa rồi tôi có theo dõi báo cáo cách nuôi Vịt của Ông Thượng Sĩ Của, tôi không hiểu Ông này nuôi cách chi mà số Vịt từ con số 25 con, bây giờ chỉ còn 17 con.”

Anh Niên Đệ này trình bày với bộ điệu, tay của anh múa qua lại, mắt thì khi nhắm, khi mở, và đến lúc khi diễn tả sự thất vọng, giọng của anh hơi cà lăm và bô dạng thiếu não. Anh nói rằng:

“Ngày hôm qua, anh chạy xe qua nơi nuôi Vịt của ông Thượng Sĩ xem cho biết ra sao. Đến nơi, anh thấy cái ông này đang cầm cái cây dài đuôi Vịt, và bày Vịt chạy trên đường nhựa. Trình Tư Lệnh, trời thì nóng bức, bày Vịt chạy trên đường nhựa đang bốc khói, chạy từng hàng như là đi Thao Diễn ở Quân Trường. Anh mới gọi ông Thượng Sĩ già lại và hỏi rằng: “Ông nuôi Vịt cách chi mà sao số Vịt chết nhiều quá, chỉ trong 3 tuần mà chết đến 8 con, vậy là làm sao?” Ông Thượng Sĩ, tay quạt mồ hôi và trả lời: “Nó bệnh chết Trung Úy ơi”. “Chết bệnh gì?” Ông nói: “Tôi thấy nó không thềm ăn và chạy theo đàn; nó nằm hoài, nên tôi phải làm thịt. Ngày hôm qua thêm 2 con bệnh”. “Tại sao Ông không tìm người

mua?” “Trời ơi, ai mà mua mấy con bị bệnh ông à, tôi làm thịt luôn? Trời ơi, ông biết không? Tôi phải kêu mấy đứa nghỉ bên không công tác xuống phụ tôi: nhờ lông Vịt cực lắm ông à”. “Rồi ông làm gì?” “Tôi cho nấu cháo với bóp gỏi.” “Rồi ông với mấy đứa phụ ông có uống rượu không?” “Cũng có chút chút, thịt Vịt nó tanh lắm. Thôi tôi về báo cáo lại mấy Ông”. Ông Cửa còn nói theo: “Trung Úy đề nghị lần sau, mình nuôi Gà, ít bệnh hơn với dễ nuôi”.

Nghe ông Niên Đệ Nguyễn Cần báo cáo đến đây, Ông Tư Lệnh Quỳnh đưa tay ra dấu ngưng. Ông bảo rằng: “Thôi thôi, chương trình nuôi Vịt mình tạm ngưng. Số Vịt còn lại bán cho các gia đình binh sĩ trong Khu Gia Bình”.

Thời gian này, số Giang Đỉnh nghỉ bên cũng nhiều. Ban Hành Quân nhận lệnh từ Tư Lệnh Quỳnh, tôi phải đem 6 Giang Đỉnh chạy qua Căn Cứ Yểm Trợ Nhà-Bè, trình diện Ông HQ/Trung Tá Nguyễn Văn Nghĩa, Liên Đoàn Trưởng của 3 Giang Đoàn: GD/51/TT Cát-Lái, GD/52/Bình Dương và GD/57/Nhà Bè (và mỗi ngày cùng với GD/57/TT chia trực thủy trình của sông Lòng-Tảo để công tác yểm trợ các thương thuyền, các tàu chở xăng, dầu của các hãng Esso, Shell...ra vào từ cửa Vũng-Tàu. (GD/57 TT, với giang đĩnh loại MARK 1, GD/52TT với Giang đĩnh loại MARK 2); chia đoạn thủy trình từ Nhà-Bè đến cửa Vũng-Tàu làm 5 trực ngắn, Giang Đỉnh phải báo cáo về Phòng Hành Quân mỗi khi có thương thuyền vào trực của mình.

Trách nhiệm Đặc Khu Trưởng Rừng-Sát là ông HQ/Đại Tá Đỗ Quý Hợp(K2/NT) Giang Đoàn 52/TT, mỗi ngày nhận danh sách thương thuyền vào và cho danh sách Sĩ Quan/Giang Đỉnh tuần

trục. Thỉnh thoảng, ông Phó Lung về đây để ứng trực với tôi và nhận chỉ thị thêm từ Chi Huy Trưởng Liên Đoàn Tuần Thám.

Theo hoạch trình Giang Đỉnh công tác: trục 1 thì gần căn cứ Nhà-Bè và trục 5 thì xa nhất, nơi đây có đồn Nghĩa Quân Thạnh An; và kế là Thiên Liên, đồn Đá Bạc..v..v. Đôi khi lên bờ vào đồn kiểm gì bỏ bụng thì chỉ có Mì gói trưng nước sôi, và cũng có bán Bia (loại chai lớn và vài loại bánh, chuối, trái cây. Binh sĩ trong đồn và gia đình của họ rất vui khi có Giang Đỉnh tuần và kích gần đồn của họ. Họ cảm thấy an tâm hơn; đôi khi, họ xuống Giang Đỉnh để xin thêm đạn dược, (như đạn M.79). Tôi nhớ cũng đôi lần Giang Đỉnh hành quân yểm trợ qua khu Đồng-Tranh và vào tới vùng Kinh Nước-Măn, phía trước xa xa là Quận Cần-Giuộc, Cần-Đước. (Quê ngoại tôi và cũng là quê hương của Từ Đen, của Nguyễn Văn Tề và Lê Tấn Phương).

Vào khoảng tháng 5 /1973, tại Bình-Dương, Giang Đoàn 52/TT được lệnh sơn lại 8 Giang Đỉnh với nền màu trắng với sọc đen từ gần khu phần mũi, kéo dọc xiên xuống thân giang đỉnh (như màu tang đeo tay), chuẩn bị cho ngày Lễ Quốc Khánh (19 /6/1973). Mỗi ngày phải tập vận chuyển với đội hình 8 chiếc (chia làm 2 hàng), khi chuyển hướng phải, khi rẽ trái, và cùng quay 180 độ đồng loạt theo khẩu lệnh từ hệ thống truyền tin. Đội hình này sẽ biểu diễn trên sông Sài-Gòn dọc theo các Chiến Hạm neo tại chỗ. Và gần kề ngày biểu diễn Quốc Khánh, Ông Tư Lệnh Hải Quân Đề Đốc Lâm Ngươn Tánh và Phái Đoàn Thanh Tra xuống thanh tra các Giang Đỉnh, xem xét từ máy móc đến vũ khí, súng ống, xem có gì sơ sót không...

Sau ngày Quốc Khánh, khoảng hơn 1 tháng, Giang Đoàn chịu 1 tai ách. Số là vào một ngày công tác tuần tiêu, anh Sĩ Quan

Trưởng Toán HQ/Thiếu Úy Nguyễn Văn Bờ (K22/NT), người gốc Lái-Thieu, tuần tới là ngày anh lập gia đình; thiệp mời cho ngày vui đã phân phối xong, anh lại nhận công tác giùm cho 1 anh bạn bận việc. Đêm đó, Giang Đỉnh bị mìn thả trôi, nổ chìm và hư hại thêm 2 chiếc khác. Sức công phá của quả mìn làm tung cả khối đại liên trước mũi lên trên bờ, với vài nhân viên của Giang Đỉnh. Khoảng 3 ngày sau, Thiếu Úy Nguyễn Hồng Quan (OCS) mới tìm được xác của Bờ đang trôi nổi gần rạch Thị-Tính (rạch này chạy tới vùng Bến-Cát). Ngày đó, anh bạn Nguyễn Phùng Duyên phải đại diện Giang Đoàn đến chia buồn gia quyến của Niên Đệ Nguyễn Văn Bờ và làm lễ, canh gác quan tài.

Từ vụ nổ chìm Giang Đỉnh này, vị Tư Lệnh Vùng 3 Sông Ngòi HQ/Đại Tá Nguyễn Ngọc Quỳnh và Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 52/TT là HQ/Thiếu Tá Trần Tiến Triển (SQ/Đà-Lạt) phải rời đơn vị về để nhận nhiệm vụ khác.

Câu chuyện năm xưa trên vùng sông Sài-Gòn, Bình-Dương và Nhà-Bè xin được tạm dừng nơi đây.

Tạm biệt các bạn...

Võ Hạnh